

BÁO CÁO
Kết quả công tác năm 2021
nhiệm vụ trong tâm năm 2022

Năm 2021 Đảng bộ Trường Cao đẳng Đường sắt cũng như toàn Đảng bộ Tổng công ty ĐSVN đã trải qua một năm đầy khó khăn thách thức; ảnh hưởng của đại dịch covid-19 đã gây ra hậu quả nghiêm trọng tác động xấu đến mọi mặt đời sống, xã hội trong đó có Tổng công ty ĐSVN và Nhà Trường. Với Trường hầu như bị tạm dừng toàn bộ hoạt động từ tháng 5/2021 đến hết tháng 10/2021; Trường có 2/5 cơ sở được trưng dụng làm khu cách ly tập trung; hầu hết các doanh nghiệp tạm dừng hoặc giảm rất sâu nhu cầu đào tạo; số lao động hiện tại của Trường cao (thừa), việc làm thiếu, thu nhập bị giảm sút nghiêm trọng; các khoản chi khác như bảo hiểm, khấu hao CSVC... vẫn phải nộp.

Từ tình hình trên Đảng ủy Trường tổng hợp kết quả công tác năm 2021 và đề ra phương hướng, nhiệm vụ năm 2022 như sau:

Phần thứ I

KẾT QUẢ CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO NĂM 2021

I. LÃNH ĐẠO THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CHÍNH TRỊ:

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2021

Mặc dù gặp rất nhiều khó khăn dưới tác động kép (vừa phải tự chủ 100% chi thường xuyên, vừa bị ảnh hưởng nghiêm trọng bởi đại dịch Covid-19 như nêu trên), song với tinh thần quyết tâm cao, sự đoàn kết, nhất trí trong toàn thể CB, GV, NV Trường; và đặc biệt là sự quan tâm hỗ trợ, chỉ đạo của lãnh đạo Tổng công ty ĐSVN cũng như các tổ chức đoàn thể, các Ban chuyên môn của Tổng công ty; sự phối kết hợp của các doanh nghiệp trong và ngoài ngành, cùng với toàn thể người lao động trong toàn Trường luôn ý thức, xác định rõ vai trò, nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của Trường đó là đào tạo cung cấp cho ngành ĐSVN lực lượng lao động có kỹ năng nghề và đạo đức nghề nghiệp... từ đó Nhà trường đã hoàn thành nhiệm vụ được giao, giúp Nhà trường duy trì sự ổn định về việc làm và thu nhập.

1.1. Về đào tạo và giáo dục HSSV:

a) Năm học 2021 toàn Trường đã tổ chức đào tạo được 8.644 HV (tính đến thời điểm báo cáo), giảm 7.101HV so với năm học 2020 (15.745 HV, bao gồm cả năm cũ chuyển qua, chi tiết tại Bảng 1).

b) Hoàn thành 84,68% kế hoạch đào tạo theo địa chỉ, trong đó:

- Đào tạo mới và đào tạo chuyển đổi: 127/361 đạt 35,18%

- Các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ, các lớp về đảng: 6/18 đạt 33,33%

- Huấn luyện An toàn vệ sinh lao động: 5.587/6.376 đạt 87,63%

Đặc biệt trong năm đã đào tạo cho Đường sắt đô thị TP Hà Nội 52 lái tàu điện tuyến Nhôn – Ga Hà Nội và 81 học viên về An toàn ĐSDT cho tuyến Cát Linh – Hà Đông; Đào tạo lái tàu xuất khẩu sang Cộng hòa Liên bang Đức 2 khóa với 50 học viên.

c) Số lượng tuyển sinh mới trong năm học 2021 (tính từ tháng 1/2021 đến hết tháng 11/2021) là: 6.382 HV:

- Cao đẳng: 22 HV, đạt 14,67 % so với kế hoạch (22/150)

- Trung cấp: 170 HV, đạt 34,34 % so với kế hoạch (170/495)

- Sơ cấp: 1.703 HV, đạt 43,11 % so với kế hoạch (1703/3950)

Bảng 1. Số lượng học viên đào tạo năm học

2021.

TT	Trình độ đào tạo	Các khu vực			Toàn trường
		Hà Nội	PH Đà Nẵng	PH phía Nam	
1	Cao đẳng	8	75	36	119
2	Trung cấp	260	89	126	475
3	Sơ cấp	205	266	304	775
4	Bồi dưỡng nghiệp vụ	434	38	114	586
5	An toàn vệ sinh lao động	2706	1055	104	3865
6	Hợp tác, liên kết đào tạo (đại học, sau ĐH; LX, NN, ...)	130	0	2694	2810
6.1	Liên kết đào tạo đại học, TC Chính trị	60	0	440	500
6.2	Đào tạo lái xe ô tô (hợp tác đào tạo)	0	0	2254	2254
6.3	Ngoại ngữ	70	0	0	70
	Tổng số	3743	1523	3378	8644

1.2. Khối lượng giờ giảng thực hiện năm học 2021:

Tổng khối lượng giờ giảng của giảng viên cả ba khu vực thực hiện trong năm học 2021 là: 20.358 giờ giảng/36.229, đạt 56,19% trong đó:

1.3. Kết quả công tác đào tạo:

a) Xếp loại kết quả học tập năm học 2021:

Khu vực	HSSV chính quy	Xếp loại kết quả học tập năm học 2021									
		XS	Tỷ lệ %	Giỏi	Tỷ lệ %	Khá	Tỷ lệ %	TB Khá	Tỷ lệ %	TB	Tỷ lệ %
<i>Hà Nội</i>	161	0	0	56	34,78	63	39,13	35	21,74	3	1,86
<i>Đà Nẵng</i>	204	0	0	28	13,73	110	53,92	65	31,86	1	0,49
<i>Bình Dương</i>	358	0	0	34	9,50	148	41,34	113	31,56	10	2,79

Tỷ lệ kết quả học tập đạt loại khá, giỏi của HSSV trong năm học 2021 là 439/723 HSSV đạt 60,72 % (vượt chỉ tiêu kế hoạch đề ra là từ 30% khá, giỏi trở lên);

b) Kết quả tốt nghiệp trong năm 2021:

Tổng số học sinh, sinh viên chính quy tốt nghiệp trong năm học 2021 là 366 HSSV/366 HSSV đạt 100% (vượt chỉ tiêu kế hoạch đề ra là trên 95%)

Phân theo trình độ đào tạo như sau:

+ Cao đẳng: 16/16 sinh viên, đạt 100%. Trong đó xếp loại giỏi 05 SV, đạt 31,25 %; xếp loại khá 10 SV, đạt 62,50 %; xếp loại trung bình khá 01 SV, đạt 6,25%. Tỷ lệ giỏi, khá đạt 93,75 % (chỉ tiêu kế hoạch 30-35 %).

+ Trung cấp: 23/23 học sinh, đạt 100%; trong đó xếp loại giỏi 04 HS, đạt 17,39 %; xếp loại khá 14 HS, đạt 60,87 %; xếp loại trung bình khá 05 HS, đạt 21,74 %. Tỷ lệ giỏi, khá đạt 78,26 % (chỉ tiêu kế hoạch 30-35 %).

+ Sơ cấp: 328/328 học sinh, đạt 100%; trong đó xếp loại giỏi 44 HS, đạt 13,41 %; xếp loại khá 192 HS, đạt 58,54 %; xếp loại trung bình khá 90 HS, đạt 27,44 %. Tỷ lệ giỏi, khá 71,95 % (chỉ tiêu kế hoạch 30-35%).

Tỷ lệ tốt nghiệp chung trong năm đạt loại khá, giỏi trở lên là 268/366 HSSV đạt 73,22% (vượt chỉ tiêu kế hoạch từ 30% khá, giỏi trở lên).

1.4. Kết quả rèn luyện học sinh, sinh viên:

Khu vực	Kết quả rèn luyện									
	Xuất sắc	Tỷ lệ %	Tốt	Tỷ lệ %	Khá	Tỷ lệ %	TB Khá	Tỷ lệ %	TB	Tỷ lệ %
<i>Hà Nội</i>	0	0.0%	17	25.37%	43	64.18%	7	10.45%	0	%

Bình Dương	12	10.0%	36	30.0%	65	54.2%	7	5.83%	0	%
Đà Nẵng	0	0.0%	6	10.16%	41	69,5%	6	10.16%	6	10.16%

a). Khen thưởng: Trong năm học đã khen thưởng và cấp học bổng cho 14 lượt học sinh, sinh viên với số tiền 19.693.000 đồng.

b). Kỷ luật:

Trong năm học 2021 toàn trường có 02 lượt HSSV bị kỷ luật từ khiển trách đến cảnh cáo (0,33%);

1.5. Xây dựng, chỉnh lý chương trình, giáo trình đào tạo:

Trong năm học 2021 tổ chức biên soạn, chỉnh lý 01 chương trình đào tạo trình độ sơ cấp và 06 chương trình đào tạo BDNV; biên soạn tài liệu giảng dạy và học tập đào tạo các nghề cho đường sắt đô thị tuyến Nhôn - ga Hà Nội và tuyến Bến Thành - Suối Tiên. Bên cạnh đó các khoa chủ động cập nhật, bổ sung nội dung, kiến thức mới vào tài liệu giảng dạy và học tập để giảng dạy học sinh sinh viên trong Trường.

1.6. Công tác nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế:

Trong năm Đảng bộ đã chỉ đạo triển khai 5 đề tài, sáng kiến KHCN cấp trường kinh phí trên 240 triệu đ; tham gia hội thảo quốc tế (online) kinh nghiệm quốc gia về đào tạo, những sáng kiến trong ngành giao thông vận tải trong thời kỳ đại dịch và lợi ích lâu dài; cử 01 học viên tham dự lớp học (online) của JR East Fellowship 2021; 01 giảng viên tham gia khóa học) online của viện Phát triển giao thông Châu Á (AIDTD);

1.7. Đào tạo đội ngũ cán bộ, giảng viên, nhân viên:

Công tác bồi dưỡng, phát triển cán bộ, giảng viên, nhân viên: Trong năm toàn trường có 11 lượt người được đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ; trong đó đào tạo bồi dưỡng nghiệp vụ 05 lượt người; 01 người học đại học; 04 người học cao học; 01 người nghiên cứu sinh.

1.8. Đầu tư xây dựng và duy tu sửa chữa:

a). *Về đầu tư*: Năm 2021 trường được bố trí 450.000.000đ vốn đối ứng của TCTĐSVN để thực hiện dự án hỗ trợ kỹ thuật “tăng cường năng lực đào tạo Đường sắt Đô thị (QĐ số 659/QĐ-ĐS ngày 09/9/2021); hiện tại chưa giải ngân do tình hình dịch Covid – 19 nên phía Nhật Bản chưa thể triển khai các công việc cụ thể tại Việt Nam.

b). *Về tăng cường CSVC, duy tu sửa chữa chống xuống cấp* (nguồn chi thường xuyên và tự cân đối): Kế hoạch năm 2021 bằng 1.673.300.000đ, thực hiện 712.695.303 đ (54,5%).

1.9. Thực hiện chế độ, chính sách, việc làm và thu nhập:

Nhà trường luôn thực hiện tốt các biện pháp quản lý, nâng cao đời sống tinh thần cho người lao động. Trường đã xây dựng hoàn thiện hệ thống nội quy, quy chế, quy định phù hợp với pháp luật của nhà nước và tình hình hoạt động của đơn

vị. Hàng năm Trường đều có sự rà soát, cập nhật sửa đổi, bổ sung hệ thống quy chế, quy định nội bộ tinh thần công khai, dân chủ, lắng nghe ý kiến góp ý xây dựng của người lao động. Kết quả này Trường luôn đạt được đơn vị chính quy - văn hóa - an toàn.

Cụ thể như sau:

a) Công tác tài chính:

Thu từ hợp đồng đào tạo theo địa chỉ với Công ty mẹ - Tổng công ty ĐSVN: 7,2 tỷ đồng đạt 70% KH và bằng 26,37% so với tổng doanh thu của Trường;

Thu từ hợp đồng đào tạo theo địa chỉ với các doanh nghiệp ngoài Công ty mẹ - Tổng công ty ĐSVN (Khôi hạ tầng đường sắt, ĐSĐT, ĐSCD, xã hội...): 10,5 tỷ đồng, bằng 38,46% so với tổng doanh thu của Trường;

Thu từ liên kết đào tạo, học phí học sinh tự do, nhà ở và các dịch vụ ngoài đào tạo đạt 9,6 tỷ đồng bằng 35% so với tổng doanh thu của Trường;

Tổng doanh thu của Trường đạt 27,3 tỷ đồng (bằng 60% so với 2020). Tổng chi thường xuyên 27,3 tỷ đồng;

b) Công tác tổ chức quản lý:

Tổ chức cho cán bộ, giảng viên, nhân viên góp ý gián tiếp hoặc thông qua Hội nghị Người lao động góp ý, cập nhật thông qua các quy chế, nội quy quản lý nhà trường gồm: Quy chế tài chính, quy chế chi tiêu nội bộ, quy định về quản lý, khai thác tài sản, quy định về quản lý và in/sao văn bằng chứng chỉ; quy định về tổ chức học và thi bằng hình thức trực tuyến để thích ứng kịp thời với dịch bệnh covid-19...

Công tác quản lý tài chính, thực hiện thu chi chặt chẽ, công khai, minh bạch. Qua công tác kiểm tra quyết toán tài chính hàng năm đều được đánh giá thực hiện tốt, đúng quy định của nhà nước, không vi phạm các quy định về quản lý tài chính;

Nhà trường luôn thực hiện nghiêm túc chính sách, pháp luật của nhà nước. Trong năm Trường đã thực hiện đóng đầy đủ, kịp thời các loại bảo hiểm theo quy định cho 182 lao động; thực hiện trả lương đúng hạn và thực hiện các chế độ phụ cấp khác cho người lao động, tạo môi trường làm việc thân thiện, gắn bó giữa người lao động và nhà trường.

Thực hiện đúng chính sách lao động tiền lương trong điều kiện dịch covid – 19 và với khả năng cân đối của Trường. Thực hiện công khai dân chủ trong chế độ tiền lương. Năm 2021 thực hiện chế độ nâng lương thường xuyên cho 44 người, tăng hệ số thâm niên vượt khung 23 người, thâm niên giảng viên cho 95 người.

Thu nhập bình quân đầu người năm 2021 đạt 6,5 triệu đồng/người/tháng, giảm (30,29%) so với năm 2020, không đạt chỉ tiêu so với các nghị quyết đề ra.

2. Việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ và các quy định, quy chế làm việc.

Chỉ đạo xây dựng và thực hiện tốt quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của Trường. Qua quá trình thực hiện, nhận thức của Ban chấp hành Đảng ủy, Ban giám hiệu, Ban chấp hành Công đoàn, Ban chấp hành Đoàn Thanh niên và của người lao động về thực hiện quy chế dân chủ và đã phát huy quyền làm chủ trực tiếp của người lao động và chuyển biến sâu sắc thể hiện ở các mặt: Công đoàn đã tham gia và đề xuất với chuyên môn trong công tác tổ chức lao động, hướng dẫn người lao động ký kết hợp đồng lao động, giám sát việc thực hiện hợp đồng lao động theo các nội dung đã cam kết. Tham gia xét nâng bậc lương cho 100% người lao động đến kỳ hạn nâng bậc lương hàng năm theo quy định. Tham gia xây dựng nội quy, quy chế của đơn vị theo quy trình các nội quy, quy chế được dự thảo, gửi xuống các bộ phận góp ý, hoàn thiện, thông qua hội nghị. Tổ chức hội nghị người lao động hàng năm và Hội nghị tổng kết năm học. Tại các hội nghị này đã thực hiện công khai kế hoạch, công khai tài chính, kiểm điểm thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, đánh giá phong trào CNVC, giải đáp các kiến nghị thắc mắc của CNVC trực tiếp tại Hội nghị. Thông qua hội nghị này các bộ phận chức năng của trường làm căn cứ đề xây dựng, bổ sung, sửa đổi các quy định cho phù hợp. Thường xuyên quan tâm nắm bắt diễn biến tư tưởng của đảng viên và quần chúng, giải quyết tốt những vướng mắc phát sinh ở Nhà trường.

Đảng ủy Trường đã tập trung lãnh đạo các tổ chức đoàn thể, chuyên môn tiếp tục triển khai thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng về công tác dân vận; đã tổ chức vận động cán bộ, giáo viên, nhân viên đảm bảo an ninh trật tự và an toàn xã hội; vận động người lao động thực hiện tốt nội quy lao động, ổn định tư tưởng, yên tâm gắn bó với nhà Trường trong quá trình tự chủ.

Trong năm Trường đã xây dựng và ban hành các nội quy, quy chế đã được sửa đổi bổ sung thông qua Hội nghị người lao động nhà trường và lấy ý kiến góp ý rộng rãi trong CBCNV như: Quy chế Quản lý tài chính; Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy chế thi thu khen thưởng...và các quy định về nghiệp vụ chuyên môn khác như quy định về học, thi trực tuyến, quy định về quản lý và cấp bằng/chứng chỉ, quy định về đặt tên lớp...

Bảng 2. Số liệu về thu nhập các khu vực 2021- DVT: đồng/người

TT	Thu nhập chung và các khối	Hà Nội	Đà Nẵng	Bình Dương
1	Thu nhập bình quân	6.697.634	5.204.465	6.979.338
2	Thu nhập bình quân khối GV	6.832.152	5.910.430	8.046.474
3	Thu nhập bình quân khối PV	6.512.693	3.939.387	5.724.086

3. Thực hiện công tác an toàn trật tự, trị an, an ninh khu vực, an toàn lao động, phòng chống cháy nổ:

Đảm bảo tốt công tác an toàn PCCC, an toàn ANTT. Công tác y tế học đường được Trung tâm y tế Đường sắt, Trung tâm y tế Quận Long Biên và Sở Y tế Hà Nội kiểm tra đánh giá tốt; Hội thao lực lượng vũ trang Quận Long biên năm 2021 đạt thành tích tốt.

4. Tình hình thực hiện các nghĩa vụ với địa phương và cấp trên:

Trong năm đã vận động đóng góp quỹ XH của trường là 16.900.000đ, Quỹ vắc xin phòng chống covid-19 và Quỹ xã hội của ngành 14.390.000 đ.

Về công tác phòng chống dịch Covid-19: thực hiện nhiệm vụ chính trị và trách nhiệm của một đơn vị nhà nước Trường đã giao 2/5 cơ sở của Trường cho nhà nước làm khu cách ly tập trung, chấp nhận hy sinh về thu nhập tạm thời để tham gia chống dịch. Trường không để xảy ra ổ dịch mặc dù làm khu cách ly tập trung; không có người lao động bị nhiễm covid-19 trong đơn vị. Thực tốt các biện pháp và quy trình phòng chống dịch theo quy định của Chính phủ tại các cơ sở của Trường. 100% người lao động được tiêm đầy đủ, kịp thời 2 mũi vaccin covid-19;

II. LÃNH ĐẠO CÔNG TÁC CHÍNH TRỊ TƯ TƯỞNG; TRIỂN KHAI VÀ THỰC HIỆN CÁC CHỈ THỊ, NGHỊ QUYẾT CỦA CẤP TRÊN VÀ CỦA ĐẢNG BỘ TRƯỜNG.

Đảng uỷ Trường đã nghiêm túc triển khai và thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của cấp trên, cụ thể:

- Đã thường xuyên quan tâm và có những hình thức phù hợp để phổ biến các chỉ thị, nghị quyết, đường lối, chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước và cấp trên có liên quan đến hoạt động của Nhà trường đến toàn bộ cán bộ, đảng viên, giáo viên, nhân viên, HSSV; làm tốt công tác giáo dục, tuyên giáo - truyền thông; cụ thể như sau:

- Tổ chức phổ biến, quán triệt kịp thời Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Đại hội XII của Tổng công ty ĐSVN, Đại hội lần thứ III Đảng bộ Khối Doanh nghiệp TW nhiệm kỳ 2020 - 2025; các nghị quyết, kết luận của Trung ương, các chỉ thị, nghị quyết, kết luận của đảng uỷ cấp trên trực tiếp đến toàn thể cán bộ, đảng viên bằng các hình thức phù hợp bảo đảm tiết kiệm và an toàn trong giai đoạn đại dịch Covid-19; cụ thể như: Kế hoạch số 44-KH/ĐU ngày 14/12/2020 về Tổ chức học tập, quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Khối DNTW lần thứ III và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ TCTĐSVN lần thứ XII; Chương trình hành động số 65-Ctr/ĐU ngày 27/01/2021 về thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Khối DNTW lần thứ III và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ TCTĐSVN lần thứ XII; Kế hoạch số 83-KH/ĐU ngày 02/4/2021 về Tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng... Sau học tập Đảng uỷ Trường đã giao nhiệm vụ cụ thể cho các đồng chí bí thư chi bộ có

nhiệm vụ phổ biến lại nội dung học tập cho các Đảng viên và quần chúng vắng mặt do bận công tác, đảm bảo tất cả cán bộ, đảng viên, nhân viên được học tập, quán triệt, triển khai Nghị quyết Trung ương của BCH TW Đảng và viết thu hoạch cũng như xây dựng kế hoạch, chương trình hành động của tập thể, cá nhân;

- Thực hiện Kế hoạch số 06-KH/ĐU ngày 07/5/2021 của Đảng ủy Tổng công ty ĐSVN Đảng ủy Trường đã xây dựng và ban hành Kế hoạch số 94-KH/ĐU ngày 14/5/2021 về Tổ chức quán triệt, tuyên truyền phổ biến, đồng thời đề ra các giải pháp thực hiện Nghị quyết 04-NQ/ĐU ngày 20/4/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ TCT ĐSVN về nâng cao năng lực vận tải đường sắt tại Đảng bộ Trường;

- Thực hiện chỉ đạo của Đảng ủy Tổng công ty ĐSVN tại Kế hoạch số 08-KH/ĐU ngày 11/10/2021 về Tổ chức thực hiện chuyên đề toàn khóa nhiệm kỳ Đại hội XIII của Đảng “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về ý chí tự lực, tự cường và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc*” (sau đây gọi tắt là chuyên đề toàn khóa), Đảng ủy Trường đã xây dựng và ban hành Kế hoạch nghiên cứu, học tập, quán triệt và triển khai thực hiện trong toàn Đảng bộ Trường một cách nghiêm túc, hiệu quả bằng các hình thức phù hợp;

Tiếp tục đẩy mạnh kiểm điểm tự phê bình và phê bình thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”. Trong kiểm điểm tự phê bình và phê bình đã chú trọng nhằm nhận diện kịp thời những biểu hiện suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ mà Trung ương đã chỉ ra trong Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII để từng cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên “soi mình” tự phê bình và đấu tranh phê bình.

Thực hiện tốt công tác phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; lãnh đạo chuyên môn làm tốt việc kê khai, công khai tài sản, thu nhập hàng năm theo quy định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ, hình thức công khai tại hội nghị cán bộ chủ chốt của Trường. Xây dựng Chương trình, kế hoạch số 117 - CTr/ĐU ngày 11/10/2021 của Đảng ủy Trường để triển khai thực hiện Kế hoạch số 07-KH/ĐU ngày 8/10/2021 của Đảng ủy Tổng công ty ĐSVN. Chương trình công tác PCTN của BCH số 93-CTr/ĐU ngày 10/5/2021 của Đảng ủy Trường...;

Triển khai chỉ đạo trong toàn Đảng bộ Trường các văn bản quan trọng của Đảng ủy cấp trên, gồm:

+ Kết luận số 13-KL/TW ngày 16/8/2021 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCTP trong tình hình mới;

+ Chỉ thị số 04-CT/TW ngày 02/6/2021 và Kết luận số 05-KL/TW của Ban bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế;

Trong quá trình thực hiện, Đảng ủy Trường Cao đẳng Đường sắt luôn quan tâm triển khai đồng bộ 4 nhóm giải pháp. Các chi bộ đảng luôn thực hiện nhóm giải pháp tự phê bình và phê bình, nêu cao tính tiên phong, gương mẫu của cấp

trên, nhắc nhở lãnh đạo các đơn vị thể hiện tốt tính tiên phong, gương mẫu trong công tác. Thực hiện nhóm giải pháp về tổ chức cán bộ và sinh hoạt Đảng: đã làm tốt công tác quy hoạch, bố trí cán bộ, kịp thời thay đổi cán bộ kém năng lực hoặc vi phạm; hầu hết các chi bộ đảng đều phát huy được vai trò lãnh đạo đối với các mặt công tác của đơn vị. Thực hiện các nội dung thuộc nhóm giải pháp cơ chế chính sách: đã sửa đổi, bổ sung hệ thống quy chế quản lý nội bộ của Nhà trường phù hợp với quá trình tái cơ cấu Tổng Công ty ĐSVN; Thực hiện nhóm giải pháp về công tác giáo dục chính trị tư tưởng: hàng năm đã triển khai thực hiện tốt chuyên đề học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.

- Thường xuyên quan tâm nắm bắt diễn biến tư tưởng của đảng viên và quần chúng, giải quyết tốt những vướng mắc phát sinh trong Trường;

- Thường xuyên quan tâm chỉ đạo thực hiện nghiêm túc các tiêu chí về chuẩn mực đạo đức của cán bộ, đảng viên; định kỳ đánh giá kết quả và biểu dương các tập thể, cá nhân tiêu biểu trong học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh;

- Phát hiện, ngăn ngừa, đấu tranh với những biểu hiện tư tưởng và hành động (nói, viết, làm ...) trái với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; phòng chống “diễn biến” và “tự diễn biến” trong cán bộ, đảng viên;

- Triển khai cho cán bộ đảng viên tham gia viết bài dự thi tìm hiểu về Đảng (có 01 bài đã được đăng trên Tạp chí của Đảng ủy khối doanh nghiệp TW).

- Thực hiện Kế hoạch giáo dục đào tạo năm 2021 của Tổng công ty ĐSVN về Bồi dưỡng nghiệp vụ công tác đảng đã tổ chức được 03 lớp học với bằng hình thức trực tuyến cho 189 học viên tham dự (2 lớp Bồi dưỡng lý luận cho đảng viên mới, 01 lớp nhận thức về Đảng); 01 lớp Trung cấp lý luận Chính trị - Hành chính số lượng là 65 học viên.

III. LÃNH ĐẠO CÔNG TÁC TỔ CHỨC, CÁN BỘ VÀ XÂY DỰNG ĐẢNG

1. Công tác tổ chức và cán bộ:

Năm 2021 đã bổ nhiệm, bổ nhiệm lại 08 cán bộ. Trong đó: bổ nhiệm mới: 04 cán bộ, cụ thể: Chủ tịch Hội đồng Trường; Kế toán trưởng; Trưởng khoa Vận tải - Kinh tế; Giám đốc Phân hiệu Cao đẳng Đường sắt phía Nam. Bổ nhiệm lại 04 cán bộ, cụ thể: Hiệu trưởng; Trưởng khoa Công trình - Cơ khí; Phó trưởng phòng Công tác HSSV; Phó trưởng phòng Kiểm định chất lượng đào tạo.

Đề nghị Tổng công ty ĐSVN phê duyệt quy hoạch bổ sung 3 nhân sự vào chức danh Hiệu trưởng và 3 nhân sự vào chức danh Phó hiệu trưởng giai đoạn 2021-2026, điều chỉnh bổ sung năm 2021; bổ sung 3 nhân sự vào chức danh Bí thư Đảng ủy, 4 nhân sự vào chức danh Phó bí thư Đảng ủy, 3 nhân sự vào chức danh Ủy viên ban Thường vụ nhiệm kỳ 2020-2025.

Thực hiện sắp xếp lại nhân sự và điều chuyển chức năng nhiệm vụ tại phòng

TCHC và phòng Công tác HSSV cho phù hợp với thực tế, phát huy hiệu quả sử dụng lao động tại các đơn vị. Bố trí sử dụng linh hoạt nhân lực trong giai đoạn dịch covid – 19 bảo đảm duy trì việc làm và có mức thu nhập cơ bản cho người lao động.

- Tổng số lao động toàn trường có mặt đến 31/11/2021: 181 người, giảm 46 người so với quy định tại quyết định 194/QĐ-ĐS ngày 08/03/2017 của Tổng giám đốc Tổng công ty ĐSVN (227 lao động), Cụ thể:

TT	Khu vực	Đến 31/12/2021	Ghi chú
1	Hà Nội – Mê Linh	98	<i>Nghỉ không lương 7</i>
2	Đà Nẵng	27	
3	Bình Dương	56	<i>(trong đó khoản việc 08)</i>
	Tổng số	181	

2. Việc chấp hành các quy định về sinh hoạt Đảng, sinh hoạt Ban Thường vụ, Ban Chấp hành, sinh hoạt chi bộ

Ban Chấp hành Đảng uỷ Trường duy trì nghiêm túc sinh hoạt Thường vụ trước khi sinh hoạt Ban Chấp hành; Ban Chấp hành sinh hoạt vào ngày cuối của tháng trước hoặc 2 ngày đầu tháng sau; các chi bộ sinh hoạt từ ngày 02 đến ngày 07 hằng tháng, khi cần thiết tổ chức các hội nghị BCH mở rộng (thường vào cuối năm). Công tác sinh hoạt định kỳ của Đảng uỷ Trường đều được chuẩn bị một cách nghiêm túc; trước kỳ họp các ủy viên Ban chấp hành đều được gửi tài liệu; nội dung họp, dự thảo nghị quyết được thảo luận dân chủ, khách quan; kết thúc mỗi kỳ họp đều có kết luận gửi các ủy viên Chấp hành và các tổ chức đảng để triển khai thực hiện.

Ban Chấp hành luôn quan tâm chỉ đạo, kiểm tra giám sát yêu cầu các chi bộ duy trì sinh hoạt theo quy định 13-HD/ĐU ngày 12/02/2019 của Đảng uỷ Tổng công ty ĐSVN; không ngừng nâng cao chất lượng mọi mặt của chi bộ; chú trọng công tác phân loại, đánh giá, nâng cao chất lượng đảng viên, nhất là bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống; phát huy dân chủ, nâng cao trách nhiệm, vai trò tiên phong gương mẫu của cán bộ Đảng viên trước hết là cán bộ chủ chốt.

- Đảng bộ Trường xây dựng Kế hoạch thực hiện chỉ thị số 28-CT/TW, ngày 21/01/2019 của Ban Bí thư về nâng cao chất lượng kết nạp đảng viên và rà soát, sàng lọc, đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi đảng số 201-KH/ĐU ngày 26/4/2019.

3. Kết quả việc xây dựng và thực hiện quy chế làm việc của cấp uỷ; quy chế phối hợp công tác giữa cấp uỷ với ban lãnh đạo chuyên môn của Nhà

trường; công tác quản lý đảng viên; công tác bảo vệ chính trị nội bộ. Công tác phát triển Đảng viên mới.

Dưới sự chỉ đạo của Đảng ủy Trường, chuyên môn đã xây dựng Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của Trường Cao đẳng Đường sắt. Qua quá trình thực hiện, nhận thức của Ban chấp hành Đảng ủy, Ban giám hiệu, Ban chấp hành Công đoàn, Ban chấp hành Đoàn Thanh niên, các CBVC về thực hiện quy chế dân chủ và đã phát huy quyền làm chủ trực tiếp của CBVC chuyển biến rất sâu sắc thể hiện: Công đoàn đã tham gia và đề xuất với chuyên môn trong công tác tổ chức lao động, hướng dẫn người lao động ký kết hợp đồng lao động, giám sát việc thực hiện hợp đồng lao động theo các nội dung đã cam kết. Tham gia xét nâng bậc lương cho 100% CBVC đến kỳ hạn nâng bậc lương hàng năm theo quy định. Tham gia xây dựng nội quy, quy chế của đơn vị theo quy trình các nội quy, quy chế được dự thảo, gửi xuống các bộ phận góp ý, hoàn thiện, thông qua hội nghị CNVC, ban hành. Tổ chức hội nghị CNVC đầu năm và Hội nghị tổng kết năm học; tại các hội nghị này đã thực hiện công khai kế hoạch, công khai tài chính, kiểm điểm thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, đánh giá phong trào CNVC, giải đáp các kiến nghị thắc mắc của CNVC trực tiếp tại Hội nghị. Thông qua hội nghị này các bộ phận chức năng của trường làm căn cứ để xây dựng, bổ sung, sửa đổi các quy định cho phù hợp.

Đảng ủy Trường đã tập trung lãnh đạo các tổ chức đoàn thể, chuyên môn tiếp tục triển khai thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng về công tác dân vận. Trọng tâm là: Tổ chức vận động cán bộ, giáo viên, nhân viên đảm bảo an ninh trật tự và an toàn xã hội; vận động người lao động thực hiện tốt nội quy lao động, ổn định tư tưởng, yên tâm gắn bó với nhà Trường trong quá trình tiến tới tự chủ.

Luôn quan tâm công tác phát triển đảng, chú trọng về chất lượng; trong năm chuyển đảng viên dự bị lên chính thức cho 02 đồng chí.

4. Kết quả đánh giá chất lượng chi bộ, đảng viên năm 2021 như sau:

Chỉ tiêu	Số lượng	Đạt tỷ lệ
I- Tổng số đảng viên	128	
+ Đảng viên đủ tư cách hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	02	1,56%
+ Đảng viên đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ	111	86,72%
+ Đảng viên đủ tư cách hoàn thành nhiệm vụ	13	10,16%
+ Đảng viên vi phạm tư cách hoặc không hoàn thành nhiệm vụ	02	01,56%
II- Tổng số đảng bộ bộ phận, chi bộ	17	

+ Chi bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	01	5,88%
+ Chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ	13	76,47%
+ Đảng bộ, chi bộ hoàn thành nhiệm vụ	03	17,65%
+ Chi bộ yếu kém	00	00,00%
* Đảng bộ Trường: Hoàn thành tốt nhiệm vụ	-	

IV. LÃNH ĐẠO XÂY DỰNG CƠ QUAN, CÁC ĐOÀN THỂ CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI.

1. Lãnh đạo chuyên môn:

Luôn hoàn thành tốt chức năng nhiệm vụ đào tạo đạt chất lượng và hiệu quả. Nhà trường đã xây dựng và điều chỉnh hàng năm cho phù hợp với tình hình đối với: Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy chế trả lương; Quy định mức tiền nước; tiền điện; điện thoại; tiền văn phòng phẩm; giảm 5% chi phí nhiên liệu và các chi phí khác, tất cả các quy định; nội quy, quy chế đều thông qua cán bộ, giáo viên, nhân viên toàn trường tham gia đóng góp ý kiến nên khi ban hành các văn bản đều được mọi người nhất trí tán thành và thực hiện nghiêm túc.

- Có nhiều hình thức vận động, động viên CBVC thi đua lao động giỏi, nâng cao chất lượng đào tạo, phục vụ tiêu biểu của phong trào thi đua lao động giỏi là:

+ Động viên cán bộ, đoàn viên hưởng ứng phong trào thi đua “Dạy tốt, học tốt, quản lý và phục vụ tốt” trong nhà trường.

Tiếp tục phát động thi đua thực hiện tốt cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” đạt hiệu quả tốt.

Qua các đợt thi đua đã động viên được cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường phát huy khả năng, nhiệt tình tận tụy để hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và nâng cao chất lượng đào tạo.

2. Lãnh đạo tổ chức Công đoàn

Ban chấp hành công đoàn trường đã xây dựng chương trình hoạt động phù hợp, thiết thực với yêu cầu nhiệm vụ. Vì vậy đã phát huy tốt chức năng của tổ chức Công đoàn trong việc tham gia quản lý và tổ chức các phong trào thi đua, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần, bảo vệ lợi ích chính đáng, hợp pháp của người lao động, làm tốt công tác tuyên truyền giáo dục đoàn viên. Trong năm tổ chức tốt cho toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nghỉ mát vào dịp hè. Phát động thi đua lập thành tích chào mừng kỷ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11; hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch năm 2021.

3. Lãnh đạo tổ chức Đoàn thanh niên

Xây dựng chương trình hoạt động phù hợp, thiết thực, phát huy tốt chức năng của tổ chức Đoàn thanh niên trong Nhà trường. Xây dựng chương trình cam kết với chuyên môn. Vai trò của tổ chức Đoàn đã được thể hiện rõ nét hơn trong việc tham gia trực tiếp vào công việc quản lý, giáo dục học sinh sinh viên, giáo dục đoàn viên thanh niên là tấm gương và nòng cốt trong hoạt động phong trào văn hoá, văn nghệ, thể dục, thể thao, phòng chống tệ nạn xã hội.

Kết quả phân loại các năm như sau:

Số TT	Tên Đơn vị	Năm 2020	Năm 2021
1	Chuyên môn	Đơn vị lao động tiên tiến	Đơn vị lao động tiên tiến
2	Công đoàn	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ
3	Đoàn thanh niên	Hoàn thành Xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành Xuất sắc nhiệm vụ

V. CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT VÀ KỶ LUẬT ĐẢNG:

Công tác kiểm tra, giám sát đã được quan tâm, chú trọng. Ban Thường vụ đảng uỷ đã xây dựng chương trình kiểm tra, giám sát của cấp uỷ. Chỉ đạo Ủy ban kiểm tra xây dựng chương trình kiểm tra, giám sát hàng tháng, hàng quý, năm và đã từng bước kiểm tra, giám sát đối với các chi bộ. Hàng tháng Ban chấp hành đã họp kiểm điểm việc thực hiện nghị quyết và hoạt động của các tổ chức đoàn thể. Việc thực hiện chương trình, nội dung kiểm tra, giám sát đã đề ra. Trong năm cấp uỷ đã thực hiện giám sát 05 chi bộ về việc lãnh chỉ đạo và tổ chức thực hiện chỉ thị, nghị quyết, quy định, quyết định, kết luận của đảng, của cấp uỷ cấp trên. UBKT đã kiểm tra 21 chi bộ và thông qua sổ sinh hoạt chi bộ kiểm tra 131 Đảng viên trong việc tham gia sinh hoạt và đóng đảng phí. Có 03 đảng viên bị kỷ luật Kiên trách và 01 đảng viên xin ra khỏi Đảng.

Ngay sau khi Đại hội (tháng 6/2020) Đảng uỷ trường đã xây dựng Chương trình kiểm tra, giám sát của BCH Đảng bộ Trường của cả nhiệm kỳ số 45-CTr/ĐU ngày 15/12/2020 và Chương trình kiểm tra, giám sát của Ủy ban Kiểm tra Đảng uỷ Trường cả NK số 01-CTr/ĐU ngày 20/12/2020; năm 2021 Đảng uỷ Trường đã ban hành Chương trình kiểm tra, giám sát của BCH số 67-Ctr/ĐU ngày 02/02/2021; UBKT Đảng uỷ Trường đã ban hành Kế hoạch kiểm tra, giám sát số 02-Ctr/UBKT ngày 02/12/2021.

Chủ động triển khai công tác kiểm tra việc quản lý hồ sơ đảng viên và tài liệu của Đảng tại Đảng bộ Trường; qua kiểm tra đã phát hiện nhiều yếu kém,

khuyết điểm trong công tác quản lý và chấn chỉnh kịp thời; qua kiểm tra đã thi hành kỷ luật 01 đảng viên ở mức cảnh cáo, phê bình nghiêm khắc 01 các bộ do vi phạm công tác quản lý hồ sơ, tài liệu của Đảng.

Thực hiện chương trình công tác kiểm tra, giám sát của UBKT năm 2021: Quý I đã Kiểm tra Đảng bộ bộ phận Phân hiệu Đà Nẵng, trong đó cấp uỷ viên 01. Thực hiện nhiệm vụ giám sát đối với 12 chi bộ và 95 đảng viên. Tổng số đảng viên bị thi hành kỷ luật là 01 (do vi phạm quy định về quản lý hồ sơ đảng viên và công tác lưu trữ tài liệu văn phòng Đảng uỷ).

Giúp cấp uỷ thực hiện kiểm tra theo Điều 30 Điều lệ Đảng: Tổng số đảng viên được kiểm tra là 30 trong đó cấp uỷ viên 02, số chi bộ là 03. Tổng số tổ chức đảng được giám sát là 17.

Thực hiện kiểm tra các chi bộ trong quý IV năm 2021 về thực hiện kiểm điểm tập thể, cá nhân và đánh giá, phân loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên hằng năm.

VI. MỘT SỐ TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Tồn tại, hạn chế

Công tác tuyển sinh tiếp tục gặp khó khăn, không tuyển đủ khối lượng ký với các doanh nghiệp đặt hàng. Tỷ lệ học sinh hệ cao đẳng thấp so với quy mô; vẫn chưa thể mở các nghề đào tạo phổ biến cho xã hội;

Chất lượng đội ngũ, nhất là tay nghề của giảng viên tuy đã được cải thiện nhưng vẫn còn một số giảng viên chưa đạt theo yêu cầu đáp ứng công việc. Tinh thần, thái độ, ý thức trong thực hiện công việc của một số giảng viên, nhân viên vẫn còn thấp, chưa thực sự bắt kịp với cơ chế tự chủ hiện nay nên còn có tư tưởng trông chờ, thụ động.

Chất lượng của đội ngũ tham mưu các phòng/trung tâm tuy đã có kinh nghiệm, trình độ nhưng chất lượng tham mưu vẫn còn thấp, trong tham mưu chưa có sự đào sâu, tư duy... một số còn có tư tưởng làm cho có, ỉ lại, chờ đợi sự chỉ đạo chi tiết cụ thể từ lãnh đạo.

Công tác bảo quản cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng dạy học tại một số khu vực chưa tốt; đồ dùng dạy học xuống cấp. Công tác chủ động duy tu, bảo dưỡng thiết bị đồ dùng dạy học yếu.

2. Nguyên nhân.

a) Nguyên nhân khách quan:

Thu nhập của người lao động trong ngành tiếp tục giảm sâu, áp lực công việc cao, điều kiện làm việc vất vả; hạn chế về thiết bị giảng dạy;

Cơ sở vật chất, thiết bị phục vụ đào tạo của Trường vẫn còn thiếu và lạc hậu nhất là các thiết bị dạy học các chuyên ngành về đường sắt đô thị; các thiết bị đào tạo phù hợp với công nghệ hiện tại để có thể đào tạo cho học sinh hòa nhập ngay với công nghệ và thiết bị tại các doanh nghiệp.

Trường chỉ đào tạo được các nghề về đường sắt và một số nghề ngắn hạn cho xã hội (lái xe ô to, mô tô...), không có điều kiện để đầu tư mở rộng thêm các nghề đào tạo cho xã hội;

Về đầu vào của người học: Người học hiện nay có nhiều sự lựa chọn hơn về nơi đào tạo, nơi làm việc. Số còn lại vào Trường có trình độ văn hóa hạn chế lại không có động lực cao, chưa yêu thích ngành nghề về đường sắt;

Ảnh hưởng nghiêm trọng của đại dịch Covid – 19;

b) Nguyên nhân chủ quan:

Về công tác tuyển sinh: Công tác tuyển sinh, tiếp thị quảng cáo...chưa chuyên nghiệp, chưa được đầu tư; chưa huy động được toàn bộ cán bộ, giảng viên, nhân viên trong trường làm công tác tuyển sinh.

Về thương hiệu của Trường: Trường không có năng lực về CSVC để có thể quảng bá, cạnh tranh với các trường khác với các nghề đào tạo phổ biến cho xã hội.

Về đội ngũ giảng viên: ý thức tự giác, tự học tập, trau dồi, rèn luyện của đại đa số giảng viên viên chưa cao, nhiều giảng viên đi thực tế tham gia sản xuất, rèn luyện tay nghề ngoài hiện trường vẫn có tư tưởng và suy nghĩ bị bắt buộc chưa thực sự xác định đúng đắn mục đích của việc học tập này.

Về quản lý cấp khoa: việc quản lý vẫn còn tình trạng nê nang, “dĩ hòa vi quý”, hoặc sự chỉ đạo thiếu kiên quyết, thiếu thuyết phục, kém hiệu quả.

Về kiểm tra, giám sát: tuy đã có bộ quy trình đảm bảo chất lượng; đã có những giải pháp cụ thể trong việc nâng cao chất lượng đào tạo nhưng việc áp dụng vào thực tế vẫn còn hạn chế, lúng túng nên chất lượng chưa thực sự chuyển biến rõ rệt.

Về quản lý, điều hành, sự phối hợp giữa các phân hiệu, phòng, khoa,... vẫn còn tình trạng chưa có sự phối hợp hiệu quả, khoa học, thiếu đồng bộ...do đó ảnh hưởng rất nhiều đến chất lượng đào tạo.

Với những cố gắng của tập thể cán bộ, đảng viên, người lao động năm 2021 Đảng bộ Trường và Ban chấp hành được xếp loại **Hoàn thành tốt nhiệm vụ**; chuyên môn được xếp loại **Đơn vị lao động tiên tiến**.

Phần thứ 2

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2022

I. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH:

Năm 2022 dự báo vẫn là năm toàn ngành nói chung và nhà trường còn gặp nhiều khó khăn thách thức. Tình hình đại dịch Covid – 19 chưa thể ngăn chặn triệt để ,vẫn tiềm ẩn nguy cơ tái bùng phát cao, nhất là các biến chủng mới. Mục tiêu

chính của năm đối với Trường là tiếp tục duy trì đoàn kết nội bộ; tiếp tục tinh gọn bộ máy tổ chức và lao động; có đủ việc làm, ổn định thu nhập và đạt mức tăng trưởng theo nghị quyết đề ra. Tìm phương án, giải pháp huy động các nguồn vốn cho đầu tư CSVC, trang thiết bị đào tạo. Bảo quản và duy trì tốt nhất cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện có. Nâng cao chất lượng nhà giáo, chất lượng đào tạo. Nâng cao ý thức, tinh thần trách nhiệm của người lao động. Thường xuyên quan tâm đến việc đào tạo nâng cao về ý thức, tinh thần, thái độ làm việc; văn hóa về bảo đảm ATGT đường sắt; phục vụ hành khách, chủ hàng đối với học viên chuyên ngành đường sắt học tập tại Trường.

Với phương châm hành động của Tổng công ty là “**Quyết liệt - Đổi mới - An toàn- Phát triển - Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao**” năm 2022 Trường Cao đẳng Đường sắt phấn đấu tổ chức thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu, nhiệm vụ với những giải pháp chính sau đây:

II. CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ LÃNH ĐẠO CÁC ĐOÀN THỂ QUẦN CHÚNG:

1. Công tác xây dựng Đảng:

1.1. Công tác chính trị, tư tưởng

* Nhiệm vụ

Triển khai thực hiện các nghị quyết Đại hội lần thứ XVII Đảng bộ Trường, Đại hội lần thứ XII Đảng bộ Tổng công ty ĐSVN, Đại hội lần thứ III Đảng bộ Khối Doanh nghiệp Trung ương và Nghị quyết Đại hội Đại biểu lần thứ XIII của Đảng. Đổi mới công tác tuyên truyền về đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến cán bộ, đảng viên và người lao động nói chung; phát huy truyền thống đoàn kết lao động sáng tạo của cán bộ viên chức.

Chỉ đạo các chi bộ, đảng bộ Bộ phận xác định cụ thể những nhiệm vụ trọng tâm và các vấn đề nổi cộm trong các lĩnh vực tư tưởng, đạo đức để tập trung chỉ đạo, giải quyết dứt điểm. Nâng cao nhận thức chính trị, năng lực công tác, đạo đức và lối sống trong đội ngũ cán bộ đảng viên.

Làm tốt công tác giáo dục chủ nghĩa Mác Lê nin, tưởng tượng Hồ Chí Minh và nhận thức về lý luận chính trị cho quần chúng, đảng viên mới và cán bộ trong diện quy hoạch. Bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ cấp ủy các cấp và cán bộ làm công tác xây dựng đảng. Chỉ đạo, vận động đảng viên, người lao động luôn có ý thức “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”.

Thực hiện thường xuyên việc cung cấp thông tin về hoạt động của Tổng công ty, của Trường và các thông tin cần thiết khác đến cán bộ, đảng viên, nhân viên nhằm định hướng dư luận, tạo sự thống nhất về tư tưởng và hành động trong Đảng bộ.

* Giải pháp về giáo dục chính trị, tư tưởng

Cùng với công tác giáo dục chính trị tư tưởng Đảng uỷ Trường kịp thời nắm bắt và giải quyết những diễn biến về tư tưởng phát sinh trong cán bộ, đảng viên. Xây dựng khối đoàn kết thống nhất từ cấp uỷ, chi bộ.

Đổi mới phương pháp triển khai học tập nghị quyết Đảng phù hợp với đặc điểm hoạt động của Trường bảo đảm thiết thực, hiệu quả, tránh hình thức.

1.2. Công tác tổ chức, cán bộ

* Nhiệm vụ:

Củng cố và nâng cao chất lượng sinh hoạt của các tổ chức đảng.

Nâng cao tính chiến đấu của cán bộ, đảng viên, đẩy mạnh cuộc vận động xây dựng, chỉnh đốn đảng, đấu tranh với các biểu hiện tham nhũng, lãng phí, thất thoát và các tiêu cực khác; đưa công tác tự phê bình và phê bình thành nền nếp trong sinh hoạt của cấp uỷ và chi bộ đảng; cải tiến phương pháp kiểm tra các chi bộ, cấp uỷ cùng cấp và đảng viên.

Thực hiện tốt công tác quản lý cán bộ thuộc phạm vi quản lý theo quy định trên nguyên tắc tập trung dân chủ; tôn trọng và phát huy năng lực của cán bộ. Đánh giá đúng cán bộ để đào tạo bồi dưỡng tạo nguồn và sử dụng cán bộ; tạo điều kiện thuận lợi để cán bộ trẻ có điều kiện và cơ hội cống hiến, phát triển.

Luôn quan tâm công tác phát triển đảng viên.

* Giải pháp:

Gắn chặt công tác xây dựng, củng cố tổ chức Đảng với quá trình thực hiện chủ trương cơ chế tự chủ về chi thường xuyên. Kịp thời sửa đổi, bổ sung qui chế làm việc, qui chế quản lý tổ chức cán bộ theo qui định của Đảng, của Nhà nước và Điều lệ trường.

Thường xuyên rà soát đội ngũ cán bộ, có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ đương chức; trong đó quan tâm công tác đào tạo nâng cao chất lượng đội ngũ cấp uỷ viên, nhất là Bí thư chi bộ.

Cần quán triệt đến các chi bộ, nhất là người đứng đầu cấp uỷ có nhận thức sâu sắc về vai trò, vị trí của tổ chức chi bộ; nắm vững các văn bản của Đảng uỷ cấp trên để định hướng cho hoạt động của chi bộ, là căn cứ để cụ thể hoá nội dung, phương thức lãnh đạo của Đảng cho phù hợp với đặc điểm, tình hình của đơn vị.

Luôn coi trọng công tác cán bộ, đây là nhân tố quyết định đến chất lượng hoạt động của các chi bộ. Do đó phải thực hiện nghiêm túc các khâu trong công tác đánh giá, quy hoạch, bồi dưỡng và bố trí cán bộ. Đẩy mạnh công tác đào tạo xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cấp uỷ viên, nhất là Bí thư chi bộ.

1.3. Công tác kiểm tra, giám sát

* Nhiệm vụ:

Thực hiện nghiêm túc kế hoạch và chế độ kiểm tra, giám sát từ đảng viên, cấp uỷ viên đến các tổ chức đảng. Công tác kiểm tra, giám sát tập trung vào các lĩnh vực: thực hiện nghị quyết của tổ chức đảng cấp trên; thực chính sách pháp luật

của Nhà nước; chấp hành nội quy, quy chế của Trường; việc chấp hành nguyên tắc tập trung dân chủ và quy chế làm việc; giữ gìn đạo đức lối sống. Kiểm tra kịp thời các chi bộ, đảng viên có dấu hiệu vi phạm; giải quyết kịp thời đơn thư tố cáo, khiếu nại; nâng cao năng lực của Ủy ban kiểm tra và cán bộ kiểm tra; phối hợp chặt chẽ giữa công tác kiểm tra, giám sát của Đảng với kiểm tra của các đoàn thể và thanh tra chuyên môn.

* Giải pháp về kiểm tra, giám sát đối với tổ chức đảng và đảng viên.

Xây dựng đội ngũ đảng viên phải được tiến hành đồng thời trên cả ba mặt: Kết nạp đảng viên, nâng cao chất lượng đảng viên và quản lý đảng viên; đồng thời phải coi trọng công tác kiểm tra, giám sát để kịp thời phát hiện, điều chỉnh những mặt còn hạn chế.

Tăng cường kiểm tra, giám sát gắn với những việc cần làm ngay sau kiểm điểm để kịp thời phát hiện và có biện pháp tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện. Thường xuyên theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc cán bộ, đảng viên thực hiện nghiêm túc các quy định đối với cán bộ đảng viên; quy chế nêu gương; quy chế văn hóa công sở...

Làm tốt công tác thi đua khen thưởng, kịp thời phát hiện, biểu dương và nhân rộng các tập thể và cá nhân điển hình, tiên tiến.

2. Công tác phòng chống tự diễn biến, tự chuyển hóa; công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí.

- Làm tốt công tác nắm bắt tư tưởng để kịp thời phát hiện và phòng, chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” của cán bộ, đảng viên trong đảng bộ bằng những giải pháp đồng bộ, kịp thời.

- Tăng cường công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí bằng các giải pháp như công khai minh bạch trong đơn vị; tăng cường việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở và công tác kiểm tra giám sát trong đảng bộ và các đơn vị trực thuộc.

3. Lãnh đạo các đoàn thể quần chúng.

3.1. Lãnh đạo tổ chức Công đoàn

Không ngừng đẩy mạnh công tác tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức của các cấp ủy Đảng, chuyên môn, đoàn thể và cán bộ, đảng viên, đoàn viên về nhiệm vụ, vai trò, ý nghĩa của công tác xây dựng Đảng.

Tiếp tục phát huy vai trò của tổ chức Công đoàn trong việc chăm lo, động viên và bảo vệ quyền lợi hợp pháp chính đáng của người lao động. Tham gia xây dựng nội quy, quy chế của đơn vị theo đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền của tổ chức Công đoàn.

Phát huy ý nghĩa, vai trò và chất lượng của các hội nghị (Hội nghị NLĐ, tổng kết năm học, đối thoại...) không làm với hình thức, chung chung, kế hoạch...

Chỉ đạo tổ chức thành công Đại hội Công đoàn cơ sở nhiệm kỳ 2021 – 2026.

Hàng năm đạt tiêu chuẩn là Công đoàn hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

3.2. Lãnh đạo tổ chức Đoàn Thanh niên

Thường xuyên tuyên truyền, giáo dục cho đoàn viên thanh niên về truyền thống cách mạng của Đảng, của Đoàn, của đội ngũ công nhân ngành Đường sắt VN và truyền thống của Trường. Quan tâm đến ý thức, đạo đức, tác phong nghề nghiệp; đặc biệt ý thức cao trong việc bảo đảm ATGT Đường sắt.

Phát huy vai trò xung kích, gương mẫu của đoàn viên thanh niên trong nâng cao chất lượng giảng dạy và nghiên cứu khoa học. Chỉ đạo tổ chức hoạt động và học tập cho đoàn viên thanh niên bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng.

Luôn có ý thức xây dựng tổ chức với nhiệm vụ là đội dự bị tin cậy của Đảng Cộng sản Việt Nam. Hàng năm phấn đấu đạt tiêu chuẩn là Đoàn cơ sở vững mạnh.

Chỉ đạo tổ chức thành công Đại hội Đoàn Thanh niên CSHCM nhiệm kỳ 2021 – 2026.

III. LÃNH ĐẠO THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CHÍNH TRỊ TRỌNG TÂM:

1. Tuyển sinh đào tạo theo địa chỉ, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, ATVSLĐ và đào tạo cho xã hội đạt 100% theo đặt hàng của doanh nghiệp và kế hoạch Trường xây dựng. Tham gia tốt công tác đào tạo nguồn nhân lực cho các dự án ĐSĐT tại Hà Nội và TP Hồ Chí Minh.

2. Liên doanh, liên kết đào tạo khai thác hiệu quả cơ sở vật chất theo quy định của pháp luật để bổ sung nguồn thu, tái đầu tư, nâng cấp CSVC.

3. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương, nề nếp, giờ giấc làm việc; đánh giá đúng mực, khách quan chất lượng công tác. Nêu cao tinh thần tự giác, chủ động, linh hoạt, ý thức trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

4. Ổn định việc làm và thu nhập cho người lao động, phấn đấu đạt mức thu nhập bình quân 7,0 triệu đồng/người/tháng (bằng 16% so với 2021 trong điều kiện tình hình đại dịch Covid – 19 được kiểm chế, các hoạt động trở lại bình thường, đặc biệt là hoạt động đào tạo và liên kết đào tạo xuất khẩu lao động); bảo đảm mọi quyền lợi, chế độ hợp pháp cho người lao động.

5. Cân đối, tìm kiếm, huy động các nguồn kinh phí để tăng cường cơ sở vật chất và trang thiết bị phục vụ giảng dạy; tiếp tục tăng dần số mô đun có các trang thiết bị đáp ứng tỷ lệ thời gian thực hành và lý thuyết theo chuẩn của chương trình đào tạo. Tăng cường công tác nghiên cứu, ứng dụng KHCN trực tiếp vào giảng dạy, sản xuất kinh doanh. Đầu tư một số thiết bị phục vụ giảng dạy tiên tiến (màn hình led, thiết bị mô phỏng phục vụ giảng dạy về ĐSĐT).

6. Về chất lượng đào tạo: HSSV tốt nghiệp lần đầu đạt từ 90% trở lên trong đó khá giỏi từ 30% trở lên. Kết quả rèn luyện loại khá từ 70% trở lên, loại yếu kém dưới 5%; giảm 3% tỷ lệ HSSV bị kỷ luật so với năm 2020.

7. Tiết kiệm chi thường xuyên, giảm 10% chi phí chi thường xuyên (không bao gồm lương, phụ cấp theo lương và bảo hiểm) so với năm 2020 (không so với 2021 vì năm 2021 giảm rất mạnh, do không có nguồn thu, nhiều hoạt động tạm dừng).

8. Đảm bảo 100% an toàn lao động, an toàn vệ sinh thực phẩm, an toàn cháy nổ; có 100% đơn vị đạt tiêu chuẩn Chính qui, Văn hóa, An toàn cấp trường.

9. Tiếp tục tinh giảm lao động cơ hữu, chuyển sang khoán việc với nhóm phục vụ vệ sinh, bảo vệ khi có lao động nghỉ chế độ; hợp đồng thỉnh giảng khối cơ bản. Giữ ổn định và nâng cao đội ngũ giảng viên cơ hữu chuyên ngành đường sắt.

10. Quan tâm đào tạo bổ sung về lĩnh vực đường sắt đô thị cho khối giảng viên chuyên ngành đường sắt. Tiếp tục đưa giảng viên đi thực tế để nâng cao kỹ năng nghề về lĩnh vực Đường sắt đô thị.

11. Nghiên cứu ứng dụng chuyển đổi số vào một số lĩnh vực: quản lý đào tạo, quản lý HSSV, lưu trữ và cung cấp tài liệu giảng dạy, học tập cho học viên.

12. Phấn đấu duy trì tổ chức được một đợt thăm quan nhân dịp nghỉ hè năm 2022 và công tác khám sức khỏe định kỳ cho 100% cán bộ, giảng viên, nhân viên (khi điều kiện xã hội trở lại bình thường).

13. Tiếp tục chỉnh sửa cập nhật, ban hành hoàn thiện hệ thống quy chế, quy định nội bộ. Phối hợp với các ban chuyên môn của Tổng công ty khắc phục những chồng chéo, vướng mắc về cơ chế của đơn vị công lập trong doanh nghiệp.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN:

1. Tiếp tục quán triệt công tác tư tưởng, nhận thức về tự chủ của nhà trường đến người lao động;

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, công tác tư tưởng; luôn quán triệt, động viên người lao động để hiểu rõ những thuận lợi, khó khăn khi Trường đã thực hiện tự chủ 100% chi thường xuyên.

- Vận động và yêu cầu mọi tổ chức, cá nhân phải thay đổi tư duy và nhận thức vốn đã quen với cơ chế bao cấp để thích nghi với cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm bằng những hành động, việc làm cụ thể; không giáo điều, sáo rỗng, tô hồng...

2. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ;

- Luôn cải tiến công tác đánh giá, xếp loại đội ngũ giảng viên, viên chức nhằm sử dụng có hiệu quả nguồn nhân lực từ đó đề ra các yêu cầu tự đào tạo bồi dưỡng cập nhật kiến thức hoặc bố trí sắp xếp lại vị trí công tác cho phù hợp. Tiếp tục động viên, đào tạo, yêu cầu tự đào tạo nâng cao năng lực đối với đội ngũ cán bộ tham mưu.

- Tiếp tục chi đạo và yêu cầu giảng viên tự học tập, nâng cao trình độ chuyên môn (tập trung vào kỹ năng nghề và ngoại ngữ), đi thực tế hiện trường; nâng cao năng lực NCKH và tham gia các đề tài nghiên cứu khoa học ứng dụng là các yêu cầu bắt buộc và là tiêu chí quan trọng trong đánh giá, xếp loại viên chức hàng năm. Đánh giá, xếp loại giảng viên/giáo viên theo đúng chuẩn quy định của Nhà nước; công nhận giảng viên/giáo viên dạy giỏi theo quy định mới của Trường;

- Tiếp tục cơ chế đãi ngộ với giảng viên giỏi và đề mời giảng viên, chuyên gia trong và ngoài ngành cộng tác giảng dạy với Trường (trong phạm vi, điều kiện của Trường). Chuẩn bị lực lượng giáo viên tiếp tục tiếp cận công nghệ đường sắt đô thị, dự án viện trợ không hoàn lại của Chính phủ Nhật Bản khi được triển khai.

- Tiếp tục tinh giảm, sử dụng hiệu quả lao động (đặc biệt số lao động thiếu việc làm); ưu tiên ổn định giáo viên cơ hữu chuyên ngành đường sắt. Tiết kiệm lao động, nâng cao năng suất lao động bằng cách một người làm được nhiều việc hoặc kiêm nhiệm thêm các công việc khác. Trường hợp cần thiết thì hợp đồng khoán việc đối với nhân viên bảo vệ, vệ sinh môi trường.

- Sửa đổi bổ sung các quy chế nội bộ với nguyên tắc thu nhập gắn với hiệu quả công tác và vị trí việc làm. Khuyến khích tính chủ động, sáng tạo, nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả công việc. Áp dụng chế độ thưởng phạt khách quan, kịp thời. Trung dụng, ưu tiên sử dụng người tài, tâm huyết, làm việc có trách nhiệm vì mục đích chung. Loại bỏ tư tưởng và các đối tượng năng lực chuyên môn yếu, trì trệ, ý thức tổ chức và tinh thần trách nhiệm kém, vô cảm, trông chờ, ỷ lại...

3. Về tuyển sinh - Đào tạo, NCUĐ chuyển giao KHCN;

- Tiếp tục thực hiện phương châm với chính sách chất lượng của Trường là ***Đào tạo đáp ứng mọi yêu cầu của người học hoặc doanh nghiệp cần***. Tăng cường công tác truyền thông về Trường, về ngành ĐSVN; cung cấp kịp thời các thông tin về chương trình, nội dung đào tạo, về triển vọng việc làm và thu nhập sau khi tốt nghiệp đến người học. Nắm bắt kịp thời thông tin về nhu cầu đào tạo, thông tin về chất lượng học sinh sau khi ra trường.

- Luôn luôn lấy chất lượng đào tạo đặt lên hàng đầu và có ý nghĩa quyết định đến sự tồn tại và phát triển nhà trường. Lấy đánh giá của người học và sự hài lòng của doanh nghiệp là thước đo cho hoạt động và phát triển của nhà trường.

- Quản lý, khai thác hiệu quả các thiết bị đã được đầu tư. Thường xuyên tìm hiểu thị trường lao động để xây dựng, cập nhật các chương trình đào tạo mới, đào tạo lại, BDNV để tuyển sinh đào tạo và giới thiệu đến doanh nghiệp. Chủ động tiếp cận với các nhà đầu tư, nhà thầu về ĐSĐT để liên kết và tổ chức đào tạo.

- Liên thông, liên kết với các trường đại học, học viện trong và ngoài nước, đặc biệt các trường nước ngoài cùng lĩnh vực để được chuyển giao các chương trình đào tạo tiên tiến, ứng dụng chuyển giao KHCN.

- Tìm mọi giải pháp để tuyển sinh đạt kế hoạch đề ra; tăng cường các hoạt động phụ trợ khác để bảo đảm nguồn thu/chi của trường.

- Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ giáo viên nhân viên; tinh gọn bộ máy và lao động. Xây dựng kế hoạch và thực hiện bồi dưỡng nâng cao kỹ năng nghề của giảng viên dạy thực hành và tích hợp. Thực hiện tốt các giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo và thương hiệu Nhà trường đã ban hành.

- Nghiên cứu ứng dụng công nghệ số hóa vào hoạt động thư viện, lưu trữ và cung cấp tài liệu giảng dạy, học tập cho học viên.

- Tiếp tục tìm hiểu thị trường lao động để xây dựng các ngành, nghề và loại hình đào tạo cho phù hợp với nhu cầu – tập trung cho đào tạo ngắn hạn, BDNV... như đào tạo cho các doanh nghiệp có đường sắt chuyên dùng; liên kết đào tạo nghề cho xuất khẩu lao động; tiếp tục phát triển đào tạo nghề lái tàu và một số nghề về đường sắt khác xuất khẩu sang CHLB Đức;

- Thường xuyên bám sát các doanh nghiệp trong ngành đã ký thỏa thuận hợp tác đào tạo, nghiên cứu, chuyển giao khoa học công nghệ để triển khai thực hiện có hiệu quả nội dung thỏa thuận hợp tác đã ký kết; định kỳ hàng năm có sơ kết, đánh giá kết quả thực hiện và đề ra các giải pháp thực hiện tiếp theo.

- Tìm kiếm, huy động mọi nguồn lực để tăng cường đầu tư cơ sở vật chất bảo đảm các điều kiện phục vụ giảng dạy đạt chất lượng cao. Bảo đảm đủ việc làm, giữ ổn định thu nhập cho người lao động.

- Điều hành thực hiện linh hoạt tiến độ đào tạo, ưu tiên các lớp tại hiện trường cho doanh nghiệp.

- Tiếp tục thực hiện đa dạng hoá các loại hình đào tạo theo chức năng, nhiệm vụ; đào tạo cao đẳng với đầu vào 9/12 theo quy chế mới. Giữ vững thị trường đào tạo tuyền thống đã có, mở rộng thêm thị trường đào tạo về ĐSĐT, đào tạo xuất khẩu ra nước ngoài.

- Nghiên cứu tìm nguồn đầu tư trang thiết bị giảng dạy để mở thêm một số nghề cho xã hội đang có nhu cầu.

- Nâng cao chất lượng công tác nghiên cứu ứng dụng khoa học công nghệ vào thực tế nhằm nâng cao hiệu quả quản lý đào tạo của nhà trường. Hợp tác, phối hợp với các đơn vị trong và ngoài TCT ĐSVN để nghiên cứu áp dụng các đề tài sáng kiến vào khai thác vận tải đường sắt của ngành và nâng cao chất lượng đào tạo của trường. Phối hợp với Ban Khoa học Công nghệ và Hợp tác Quốc tế nắm bắt kịp thời và tham gia các hoạt động khoa học công nghệ của Tổng công ty cũng như tiếp cận các tài liệu mới về khoa học công nghệ để cập nhật vào giảng dạy tại trường.

- Thường xuyên quan tâm và làm tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng trong học sinh sinh viên. Tăng cường công tác thi, kiểm tra thực hiện nề nếp lên lớp, giảng dạy, học tập.

4. Quản lý khai thác và đầu tư tăng cường cơ sở vật chất:

- Quản lý, sắp xếp, liên doanh, liên kết khai thác có hiệu quả CSVC hiện có. Tăng cường các biện pháp quản lý sử dụng nhằm chống xuống cấp CSVC trang thiết bị để giảm và tiết kiệm chi phí duy tu, bảo dưỡng chống xuống cấp.

- Triển khai, quản lý tốt các dự án đầu tư, xây dựng cơ bản năm 2022; khai thác hiệu quả các công trình, dự án đã hoàn thành;

- Phối hợp với JICA triển khai dự án hỗ trợ kỹ thuật theo tiến độ;

- Quản lý, khai thác hiệu quả tài sản tại Trường theo đúng các quy định hiện hành.

5. Công tác tổ chức - cán bộ, lao động và kỷ luật – kỷ cương:

- Tiếp tục sắp xếp, cơ cấu lại lao động theo hướng tinh gọn, hiệu quả. Tích cực tìm kiếm việc làm; sắp xếp luân chuyển tăng cường sử dụng hợp lý cho số lao động thiếu việc làm. Khuyến khích, động viên lao động trong diện dôi dư nghỉ chế độ, chuyển công tác theo đúng quy định của pháp luật; hợp đồng thỉnh giảng khối cơ bản. Giữ ổn định và nâng cao đội ngũ giảng viên cơ hữu chuyên ngành đường sắt.

- Tiếp tục rà soát, điều chỉnh và bổ sung các nội quy, qui chế nội bộ của Trường cho phù hợp với tình hình thực tế, Luật giáo dục nghề nghiệp và Luật Doanh nghiệp.

- Đẩy mạnh các hoạt động dịch vụ ngoài đào tạo. Khuyến khích cán bộ, giảng viên, nhân viên chủ động tìm kiếm nguồn đào tạo cho trường.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương, nề nếp, giờ giấc làm việc; đánh giá đúng mực, khách quan chất lượng công tác. Nêu cao tinh thần tự giác, chủ động, linh hoạt, ý thức trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

6. Tổ chức các phong trào thi đua và văn hóa xã hội:

- Phát động phong trào thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ SXKD của ngành Tổng công ty và Nhà trường năm 2022.

- Vận động cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường đóng góp xây dựng các quỹ xã hội của Tổng công ty, của Bộ GTVT/Ủy ban Quản lý vốn NN tại doanh nghiệp và của Trường. Trích từ lợi nhuận thu được qua hoạt động dịch vụ để bảo đảm chi theo Quy chế quản lý quỹ xã hội của trường.

Đảng bộ Trường Cao đẳng Đường sắt kêu gọi toàn thể cán bộ, đảng viên, người lao động của Trường phấn đấu hoàn thành tốt Nghị quyết Đại hội XVII và phương hướng nhiệm vụ năm 2022 để hoàn thành thắng lợi mục tiêu của cả nhiệm kỳ là: ***“Duy trì sự ổn định, đoàn kết, phát huy sức mạnh tổng hợp của toàn hệ thống chính trị. Không ngừng nâng cao năng lực lãnh đạo của tổ chức Đảng. Chủ động sáng tạo, nâng cao tính chuyên nghiệp, trách nhiệm. Đào tạo nguồn nhân lực chuyên nghiệp, chất lượng cao, luôn nêu cao tinh thần, thái độ, trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp. Ổn định việc làm và thu nhập. Tăng trưởng và phát triển bền vững”***.

Nơi nhận:

- ĐUĐSVN (để B/c) ;
- Ban Chấp hành;
- Các tổ chức Đảng trực thuộc;
- Lưu TCHC, VPĐU.

